

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YS
TỈNH TQ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51/2021/HSST**
Ngày 20/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YS, TỈNH TQ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Huệ và bà Nguyễn Thu Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, tỉnh TQ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2021, tại nhà văn hóa thôn 9, xã TL, huyện YS, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/TLST-HS, ngày 28/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS, ngày 07/7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc A** (tên gọi khác: Trần Văn A; Tò), sinh ngày 01/3/1980, tại TQ; nơi cư trú: Thôn 9, xã TL, huyện YS, TQ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; con ông Trần Văn P (đã chết) và con bà Nguyễn Tuyết N, sinh năm 1956; vợ con: Chưa có;

- Tiền án:

+ Ngày 09/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (**Bản án số 19/2018/HS-ST**), giá trị tài sản là 4.700.000 đồng. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 19/10/2018.

+ Ngày 09/5/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố TQ, tỉnh TQ xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (**Bản án số 53/2019/HS-ST**), giá trị tài sản là 360.000 đồng. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 22/9/2019.

+ Ngày 28/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố TQ, tỉnh TQ xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (**Bản án số 150/2019/HS-ST**); giá trị tài sản là 417.500 đồng. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 24/9/2020.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 28/9/2007, bị Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*Bản án số 58/2007/HSST*); trị giá tài sản là 5.000.000 đồng;

+ Ngày 26/8/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã TQ xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (*Bản án số 76/2008/HSST*); trị giá tài sản 2.656.000 đồng;

+ Ngày 14/10/2009, bị Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*Bản án số 84/2009/HSST*); trị giá tài sản là 800.000 đồng;

+ Ngày 18/6/2009, bị Công an huyện YS, tỉnh TQ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi có cử chỉ khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác, hình thức: phạt tiền. Đã chấp hành nộp phạt ngày 26/10/2009.

+ Ngày 28/02/2011, bị Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*Bản án số 12/2011/HSST*); trị giá tài sản là 560.000 đồng;

+ Ngày 27/11/2012, bị Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*Bản án số 82/2012/HSST*); trị giá tài sản 4.350.000 đồng. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 07/4/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/4/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TQ. Có mặt.

* *Bị hại*: Anh Trần Văn T, sinh năm 1969.

Trú tại: Xóm 7, xã TM, huyện YS, tỉnh TQ. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1977.

Trú tại: Thôn 9, xã TL, huyện YS, tỉnh TQ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 07/02/2021, sau khi ăn cơm, uống rượu ở nhà một người bạn, Trần Ngọc A một mình đi bộ đến trạm thủy văn GG thuộc thôn 9, xã TL, huyện YS nằm ngủ ở cổng. Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 08/02/2021, Ngọc A tỉnh dậy, thấy anh Trần Văn T (cán bộ trạm thủy văn) trú tại thôn 7, xã TM, huyện YS đi từ phòng làm việc xuống phía bờ sông Lô để ghi số liệu mực nước. Ngọc A nảy sinh ý định vào phòng làm việc của anh T để trộm cắp tài sản. Khi vào đến nơi, thấy cửa phòng không khóa, Ngọc A mở cửa vào phòng quan sát phía cuối giường ngủ kê trong phòng có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 đang cắm sạc. Ngọc A lại gần, rút điện thoại ra khỏi sạc, cất vào túi áo bên trái đang mặc rồi đi bộ đến nhà chị Nguyễn Thị Hải Y (cùng thôn) để bán chiếc điện thoại trên. Khoảng 03 giờ cùng ngày, Ngọc A đến nhà chị Y, mở mặt khóa điện thoại đưa cho chị Y xem và nói với chị Y đây là điện thoại của Ngọc A, chị Y đồng ý mua với giá 50.000 đồng

(Năm mươi nghìn đồng). Sau khi phát hiện điện thoại bị mất, ngày 09/02/2021, anh T đến Công an xã TL trình báo sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12 ngày 25/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Sơn kết luận chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GalaxyA6 có giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Trên cơ sở kết luận điều tra về hành vi của bị cáo, ngày 28/6/2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện YS đã ban hành cáo trạng số 58/CT- VKSYS truy tố Trần Ngọc A về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn phát biểu lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc A từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 12/4/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn T đã nhận lại tài sản và không đề nghị gì thêm phần dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H Yên không có yêu cầu gì về phần dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 50.000 đồng của bị cáo tự nguyện giao nộp.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 08/02/2021, tại trạm thủy văn GG thuộc thôn 9, xã TL, huyện YS, tỉnh TQ, Trần Ngọc A đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 của anh Trần Văn T trị giá 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, tỉnh TQ truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của những bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng lao động mà đi vào con đường vi phạm pháp luật. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo có nhiều tiền án, nhân thân đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc thường hợp tái phạm. Do vậy, cần xử bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại anh Trần Văn T đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì về phần dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Hải Y không có đề nghị gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6, ngày 08/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Văn T nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với số tiền 50.000 đồng do bị cáo giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn. Đây là số tiền bị cáo bán điện thoại cho chị Y, khi mua điện thoại của bị cáo chị Y không biết đó là điện thoại do bị cáo trộm cắp được mà có và chị Y cũng không có đề nghị gì về số tiền này nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Sơn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với chị Nguyễn Thị Hải Y khi mua điện thoại không biết chiếc điện thoại trên do bị cáo trộm cắp được mà có nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc A **01** (*một*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 12/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*).

Số tiền thu giữ của bị cáo đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YS chuyển vào tài khoản số 3949.0.1064849.00000 là tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện YS mở tại kho bạc Nhà nước huyện YS. Ngày chuyển khoản 19/7/2021.

3. Căn cứ: Các Điều 136; 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Trần Ngọc A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Sở tư pháp tỉnh TQ;
- VKSND huyện YS;
- CQCSĐT Công an huyện YS;
- Chi cục THADS huyện YS;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Quỳnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Công an huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Lục Hành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Sử

Hà Thị Vinh

Nguyễn Văn Toàn

